|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHÚ THỊ****Đề Số 1** | **ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 7 -Tiết 45**Năm học: 2018- 2019Thời gian: 45 phút |

**Phần 1: Trắc nghiệm (2đ) Hãy ghi lại phương án trả lời đúng.**

**Câu 1: Từ nào sau đây là từ láy?**

1. Mặt mũi C. Xấu xí
2. Tươi tốt D. Nhỏ nhắn

**Câu 2: Trong câu: “Theo các bạn, hoa cúc có bao nhiêu cánh?” Đại từ “*bao nhiêu*” dùng để:**

1. Trỏ về số lượng C. Hỏi về người, vật
2. Hỏi về số lượng D. Hỏi về hoạt động, tính chất

**Câu 3: Từ nào sau đây đồng nghĩa với từ *nhiệm vụ*?**

1. Nghĩa vụ B.Trách nhiệm C. Giữ gìn D.Bảo vệ

**Câu 4: Điền từ trái nghĩa vào thành ngữ sau: *Mắt nhắm mắt…***

1. ngủ B. mờ C. mở D. thức

**Câu 5: Chỉ ra từ ghép đẳng lập trong các từ ghép sau:**

1. Quần áo B. Xe máy C. Xanh um D.Xanh đỏ

**Câu 6: Cặp từ nào sau đây không phải là cặp từ đồng nghĩa?**

1. Bao la – rộng lớn
2. Vui vẻ - vui sướng
3. Sáng sủa – sáng sớm
4. Nghĩa vụ - trách nhiệm

**Phần 2: Tự luận (8 đ)**

**Câu 1: (2đ). Phát hiện lỗi về quan hệ từ trong những câu sau và sửa lại cho đúng.**

a. Nhìn thấy tôi, nó cười tôi rất tươi.

b. Qua văn bản “Bạn đến chơi nhà” của Nguyễn Khuyến cho ta thấy được tình bạn đậm đà, thắm thiết.

**Câu 2: (2đ).Hãy đặt câu với cặp quan hệ từ sau:**

a. Vì … nên…

b. Không những… mà còn…

**Câu 3: (4 đ) Cho bài thơ sau:**

NGẪU NHIÊN VIẾT NHÂN BUỔI MỚI VỀ QUÊ

 -Hạ Tri Trương-

**Khi đi trẻ, lúc về già**

**Giọng quê vẫn thế, tóc đà khác bao.**

**Trẻ con nhìn lạ không chào**

**Hỏi rằng: khách ở chốn nào lại chơi?**

 (Phạm Sĩ Vĩ *dịch*)

Hãy viết một đoạn văn khoảng 8 câu phân tích bài thơ trên. Trong đó có sử dụng ít nhất một từ láy (gạch chân).

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS PHÚ THỊ**Đề Số 2** | **ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 7 -Tiết 45**Năm học: 2018- 2019Thời gian: 45 phút |

**Phần 1: Trắc nghiệm (2đ) Hãy ghi lại phương án trả lời đúng .**

**Câu 1: Từ nào sau đây là từ ghép?**

1. Mặt mũi C. Xấu xí
2. Tươi tốt D. Nhỏ nhắn

**Câu 2: Trong câu: “Hoa cúc có bao nhiêu cánh, người mẹ sẽ sống thêm bấy nhiêu năm?” Đại từ “*bao nhiêu*” dùng để:**

A. Trỏ về số lượng C. Hỏi về người, vật

B. Hỏi về số lượng D. Hỏi về hoạt động, tính chất

**Câu 3: Từ nào sau đây đồng nghĩa với từ “*Giữ gìn*”?**

1. Nghĩa vụ B. Trách nhiệm C. Chăm sóc D. Bảo vệ

**Câu 4: Điền từ trái nghĩa thích hợp vào thành ngữ *“Gần nhà…ngõ”***

1. tới B. ra C. xa D. sang

**Câu 5: Chỉ ra từ ghép chính phụ trong các từ ghép sau:**

1. Quần áo B. Xe máy C. Xanh um D. Xanh đỏ

**Câu 6: Cặp từ nào sau đây không phải là cặp từ đồng nghĩa?**

A. Bao la – Rộng lớn C. Vui vẻ - Vui sướng

B. Sáng sủa – Sáng sớm D. Nghĩa vụ - Trách nhiệm

**Phần 2: Tự luận (8 đ)**

**Câu 1: (2đ). Phát hiện lỗi về quan hệ từ trong những câu sau và sửa lại cho đúng.**

1. Em tôi thông minh và lười.

b. Qua văn bản “Qua Đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan cho ta thấy cảnh Đèo Ngang thoáng đãng, heo hút, thấp thoáng có sự sống con người.

**Câu 2: (2đ). Hãy đặt câu với cặp quan hệ từ sau:**

* Tuy… nhưng…
* Nếu… thì…

**Câu 3: (4 đ) Cho bài thơ sau:**

CẢM NGHĨ TRONG ĐÊM THANH TĨNH

 -Lí Bạch-

**Đầu giường ánh trăng rọi,**

 **Ngỡ mặt đất phủ sương.**

 **Ngẩng đầu nhìn trăng sáng,**

 **Cúi đầu nhớ cố hương.**

 *(*Tương Như *dịch)*

Hãy viết một đoạn văn khoảng 8 câu phân tích bài thơ trên. Trong đó có sử dụng ít nhất một từ láy (gạch chân).